

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 5154 /BGDĐT-KHTC

V/v rà soát, bổ sung tài liệu về trường PTDTNT để xây dựng Kế hoạch đầu tư CTMTGD vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2015

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương

Trên cơ sở báo cáo và đề xuất nhu cầu kinh phí đầu tư cho các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) của các tỉnh/thành phố; Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư trong Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Để chi tiết hóa kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư năm 2016 của hợp phần đầu tư cơ sở vật chất cho các trường PTDTNT theo các nguyên tắc nêu tại Quyết định 40/2015/QĐ-TTg;

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố chỉ đạo rà soát lại số liệu và bổ sung báo cáo kế hoạch đầu tư cho các trường PTDTNT giai đoạn 2016-2020 (theo biểu đính kèm) và gửi kèm các quyết định đầu tư, quyết định điều chỉnh đầu tư để minh chứng (bản photocopy các quyết định kể từ ngày đầu tư xây dựng trường).

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/10/2015 (tệp dữ liệu gửi vào địa chỉ phamhoa@moet.edu.vn); đồng thời, chỉ đạo sở, ngành liên quan thể hiện nhất quán các thông tin đã báo cáo vào kế hoạch đầu tư công của địa phương giai đoạn 2016-2020 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ KH và ĐT (để phối hợp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở GD và ĐT (để tham mưu thực hiện);
- Lưu: VT, KHTC.



UBND TỈNH.....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TRƯỜNG PTDTNT TỪ VỐN CTMTQG GDDT GIAI ĐOẠN 2011-2015**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRƯỜNG PTDTNT TỪ VỐN CTMT GIÁO DỤC VÙNG NÚI, VÙNG DÂN TỘC THIỀU SỐ, VÙNG KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2016-2020**

Trường có trong danh sách 48 trường PTDTNT được phê duyệt tại 1640/QĐ-TTg và trường PTDTNT mới được thành lập do chia tách địa giới tại Quyết định 40/QĐ-TTg

TT	Tên trường		Quy mô năm học 2015-2016	Quyết định đầu tư (đã phê duyệt hoặc dự kiến trình phê duyệt)		Lũy kế đã bố trí đến năm 2015		Khối lượng xây dựng cơ bản chưa có nguồn thanh toán ước đến 31/12/2015	Kế hoạch vốn giai đoạn 2016-2020		Tổng số	Trong đó vốn CTMT giáo dục vùng núi, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số						
				Số Quyết định, ngày, tháng,	Tổng mức đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó vốn CTMTQG		Tổng số	Tổng số		Chia ra các năm						
	Tên trường theo ĐB án 1640 của Bộ GD&ĐT	Tên trường theo quyết định của địa phương		Số lớp	Số học sinh	năm ban hành	Tổng mức	Trong đó CTMT (hoặc CTMTQG)	Tổng số ước đến 31/12/2015	Tổng số		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
		Tổng số																
1	Trường	Trường																
2	Trường	Trường																
3	Trường	Trường																

Hạn nộp file mềm trước 15/10/2015, bán cứng trước 20/10/2015

..... Ngày tháng năm 2015
Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
(Ký và đóng dấu)Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TRƯỜNG PTDTNT 2011-2015 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2016-2020

Chủ đầu tư.....

TỪ NGUỒN VỐN CTMT GIÁO DỤC VÙNG NÚI, VÙNG DÂN TỘC THIỀU SỐ, VÙNG KHÓ KHĂN

TÊN TRƯỜNG :

Địa điểm xây dựng: (huyện, xã).....

Số lớp:; Số học sinh:

Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công	Dự kiến thời gian hoàn thành	Quyết định đầu tư (đã phê duyệt hoặc dự kiến trình phê duyệt)		Lũy kế đã bố trí đến năm 2015		Khối lượng xây dựng cơ bản chưa có nguồn thanh toán ước tính đến 31/12/2015	Trong đó CTMTQG		Kế hoạch vốn giai đoạn 2016-2020							
					Số Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số CTMTQG		Tổng số	Tổng số	Trong đó vốn CTMT giáo dục vùng núi, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số							
						Tổng mức (học CTMTQG)		Tổng số CTMTQG		Tổng số	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Dự phòng 15%		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	Tổng số		x	x															
1	DA.....																		
2	DA.....																		
3	DA.....																		
4	DA.....																		

Ghi chú: Hạn nộp file mềm trước 15/10/2015, bản cứng trước 20/10/2015

..... Ngày tháng 10 năm 2015

Chủ đầu tư

(Ký và đóng dấu)

Người lập biểu

(Ký và ghi rõ họ)